

Giới thiệu

Qua tập **60-Năm Nhìn lại** này tôi muốn ôn lại những gì đã xảy ra trong đời.

Năm nay tôi vừa đúng 80 tuổi và cuối năm 2017 đã là dịp chúng tôi làm lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành hôn.

Cuộc đời của tôi không có gì đặc biệt so với phần đông nhiều người khác. Tuy nhiên cũng có một vài chi tiết mà tôi muốn ghi lại để các bạn thân quen, đặc biệt là các con tôi có dịp xem để biết về con người của tôi.

Phần đông quý vị và các bạn, từ khi tốt nghiệp cho đến khi nghỉ hưu, thường chỉ làm một nghề duy nhất hoặc nhiều lắm là đổi nghề vài ba lần.

Trong 60 năm qua, tôi đã làm ít nhất 10 nghề khác nhau! Nhiều nghề tôi yêu thích nhưng không được tiếp tục vì hoàn cảnh gia đình. Có những nghề hay chức vụ tôi phải làm vì sinh kế hay do cấp trên yêu cầu.

Về học vấn, tôi không được thông minh, nhưng nhờ chăm học nên thường đứng khá cao trong các lớp Trung học. Ở đại học thì tôi đã phải khá vất vả lắm mới hoàn tất được bằng Cử nhân Khoa học.

Nhưng khi ra đời, tôi gặp rất nhiều may mắn nên đã thông dong trên đường công danh, nếu không có biến cố 30 tháng 4, 1975 thì sự nghiệp còn lớn hơn nhiều.

Tôi không hoàn toàn tin ở số mệnh. Đối với tôi sự may mắn chỉ có thể có, nếu người được hưởng có được sự nhanh trí và quyết tâm tiếp nhận cơ hội.

Trong suốt cuộc đời, tôi có rất nhiều quyết định sai lầm, nhưng nhiều người thân đều đồng ý với tôi về một vài quyết định, mà tôi đã làm rất đúng, điển hình như:

- Năm 1965, khi thấy người ký tên thông báo cần người là người quen của ba tôi, tôi đã mang đơn xin việc để đến xin gặp ông, thay vì nộp đơn qua trường đại học. Trong cuộc phỏng vấn, khi thấy tôi có đủ tiêu chuẩn, ông chỉ hỏi thăm về ba tôi thay vì khảo sát khả năng làm việc của tôi đối với công việc sắp giao. Cuối buổi gặp mặt, ông chỉ bảo khi nào tôi có thể nhận việc.

- Năm 1978, khi tìm cách vượt biên, tôi đã nhanh chóng quyết định: cầm 10 lượng vàng đưa cho một người chỉ mới biết, chứ chưa quen, qua giới thiệu của em vợ tôi (Trần Chí Dũng - TCD). Đó là ông Hai, cùng làm trong toán điều hành với TCD. Trước đây ông làm nghề đánh cá nên có thể giúp đứng tên thay cho tôi để mua ghe đi sông. Ông cũng hứa sẽ giúp tân trang ghe đi sông thành ghe đi biển và đặc biệt sẽ tìm bãi xuất phát cho chúng tôi vượt biên. Tôi chỉ nhìn ông và đặt hoàn toàn tin tưởng, giao hết số vàng duy nhất mà chúng tôi có. Như quý vị và các bạn đã biết: chúng tôi đã vượt biên thành công. Chúng tôi không bao giờ quên được hình ảnh của ông Hai, một con người chất phát, thật thà, giữ tròn chữ tín. Đó là ân nhân mà suốt đời tôi không bao giờ quên.

Tôi còn rất nhiều ân nhân nữa.

Trong số quý vị và các bạn chắc đã có người đọc truyện tiên nữ giáng trần, cứu độ chúng sinh.

Nếu chúng ta hiểu nghĩa của tiên nữ là những người đem đến cho chúng ta những ước muốn, dù nhỏ bé, hay lớn lao trong cơn hiểm nghèo, thì chúng tôi đã thực sự gặp được tiên nữ giáng trần. Đó là cô Siew Choo.

Cuối tháng Hai năm 1979, khi ghe chúng tôi đến được bãi biển Teretrengganu, Mã Lai, thì bị cảnh sát bắt và giữ tại bãi biển với kềm gai bao quanh. Sau bảy ngày thiếu ăn trên ghe vượt biên và hai ngày không lương thực trên đất liền, chúng tôi mới cảm nhận thế nào là đói khát.

Bọn trẻ thiếu sữa, thiếu cơm, thiếu nước. May mắn là trong đêm thứ hai có vài bà phước ở tu viện gần đó, rón rén đưa cho vào gói bột bích chi cho các con tôi. Đêm đó, vợ tôi đã ăn bớt phần ăn của các cháu vì quá đói; còn tôi đã phải moi lại cơm cá còn dư để ăn cho đỡ đói. Đây là phần ăn do những người đánh cá Thái Lan chặn ghe của chúng tôi để cướp bóc, bố thí sau khi lấy đi một số tài sản và vòng vàng.

Nhiều người trong nhóm đã nói đùa: ước chi có nàng tiên nào quanh đây, cảm cảnh đói khổ của chúng tôi, cho vài gói mì ăn liền thì quý biết bao!

Lời ước đó đã thành sự thật, vì sáng ngày thứ ba, cô Siew Choo đã đến. Sau khi nói chuyện với tôi và biết rõ tình cảnh đói khổ, chưa được cơ quan UNHCR cứu trợ, cô đến nói chuyện với cảnh sát canh gác và hứa với tôi là sẽ trở lại giúp đỡ.

Tôi hi vọng cô sẽ trở lại với vài gói mì!

Hai giờ sau, một chiếc xe van cặp sát hàng rào kẽm gai. Cô Siew Choo bước xuống và đề nghị chúng tôi giúp mang những món hàng trên xe: xe chứa đầy mọi thứ cần dùng, từ chăn mền, quần áo, đến thức ăn và cả giày dép. Cô Siew Choo quả thật là tiên nữ giáng trần!!!

Hàng tháng sau đó cô vẫn tiếp tục liên lạc giúp đỡ tiền mặt dù chúng tôi đã vào trại Bidong và được UNHCR cứu trợ.

Ngày nay Siew Choo là người thân của gia đình chúng tôi. Chúng tôi tìm mọi cách để liên lạc và thăm viếng mỗi khi ghé qua Mã Lai.

Nhiều ân nhân của chúng tôi nay đã qua đời, như chị Lê Khắc Hiệp đã cứu mang chúng tôi trong hai tháng đầu khi mới đến Vancouver; như giáo sư Stuart D. Cavers, trường Kỹ sư Hóa học, đại học UBC. Một tháng sau khi đến Vancouver, tôi vào trường Kỹ sư Hóa học – UBC, để biết tin tức về đơn xin việc gọi hai tuần

trước đó. Tôi không gặp được người nào, định ra về thì gặp giáo sư Cavers. Ông hứa sẽ luân chuyển đơn của tôi cho các giáo sư khác để xem có ai cần người.

Một tuần sau, ông điện thoại cho biết chẳng có ai cần người, nhưng ông sẵn lòng giúp tôi làm việc bán thời gian: 4 giờ mỗi ngày và trong một tháng. Một tháng thôi, không đủ tiền mượn thêm.

Tôi tin là sẽ không mấy ai nhận một việc làm không có tương lai như vậy.

Nhưng tôi đã hăng hái nhận lời. Như đã trình bày trên: may mắn chỉ đến khi người được hưởng có được sự nhanh nhẹn và quyết tâm tiếp nhận cơ hội đó. Tôi đã hân hoan với đề nghị này và sau đó tôi tiếp tục làm việc với nhiều giáo sư khác trong hơn 15 năm tại trường đại học này.

Sáu tháng sau khi giúp tôi có việc làm, giáo sư Stuart D. Cavers qua đời vì bệnh ung thư.

Có những ân nhân đã giúp đỡ chúng tôi vì họ quý mến các con của chúng tôi. Trường hợp cô Sarah Schooner là một trường hợp độc đáo. Năm 1980, cô đang làm phụ giáo tại trường Simon Frase Elementary School tại đường 16 West Avenue, Vancouver.

Hàng ngày con của cô, Mike Schooner, đi học với các con của chúng tôi. Dần dần chúng thân nhau. Cô mến các con chúng tôi, những người tỵ nạn nghèo khổ giống với hoàn cảnh của cô, vì cô là người thổ dân Canada, với nhiều thiệt thòi. Từ cảm tình giữa trẻ con, cô dần dần thương mến hoàn cảnh gia đình chúng tôi và thay chúng tôi đưa các cháu đi về mỗi ngày và lo cả thức ăn cho bữa trưa. Lúc đó chúng tôi còn rất nghèo và Cúc phải vừa đi học vừa đi làm.

Ân nhân của chúng tôi có người sống quanh đây nên chúng tôi có thể tìm đến, nói lời cảm ơn.

Nhưng tôi cũng có ân nhân sống xa vạn dặm, như Adam Kilgarriff. Ông là giáo sư tại School of Modern Languages and Cultures, University of Leeds, Anh quốc. Tuy là giáo sư nhưng thế giới biết ông nhiều như là nhà ngôn ngữ học qua chương trình Sketch Engine.

Năm 2006, tiến sĩ Kilgarriff hoàn tất phần mềm Sketch Engine để xử lý các ngôn ngữ chính thống như: Anh, Pháp, Đức, Ý, Trung, Nga, Tây Ban Nha. Đối với mỗi từ (word), Sketch Engine cung cấp một bản phát họa (sketch), cỡ một trang, trình bày đầy đủ các tính năng của từ (word) đó.

Tôi rất thích chương trình này và mong nó dùng được cho tiếng Việt. Tôi đã gửi một tài liệu chứa vài ngàn câu Anh Việt để xem phần mềm này có thể dùng cho tiếng Việt? Kết quả: Sketch Engine hoàn toàn thích hợp cho tiếng Việt. Sau này tôi đã có thể phân tích tiếng Việt, thí dụ trình bày sự khác nhau trong cách dùng của hai từ (word) "đàn bà" và "phụ nữ", nhờ các bản phát họa (sketch) mà Sketch Engine cung cấp.

Từ đó chúng tôi thường xuyên liên lạc qua email.

Năm 2010 tôi có bài được chấp thuận cho trình bày tại Hội nghị Ngôn Ngữ Học Ngữ liệu (Corpus Linguistics) tại New Zealand. Giáo sư Adam Kirgarriff cũng được mời thỉnh giảng tại đó, nên hai chúng tôi hẹn gặp nhau để cùng về Việt Nam, sau hội nghị. Giáo sư Adam Kilgarriff đã có hợp đồng hội nghị Ngôn Ngữ Học tại Việt Nam.

Tôi đã không đi được vì Cúc bị bệnh phải giải phẫu.

Đầu năm nay, 2015, Adam có email cho biết ông đang trong giai đoạn Hóa trị vì bị ung thư. Có thể ông sẽ chỉ còn sống tối đa hai năm nữa, cũng có thể ông sẽ ra đi vĩnh viễn.

Van Le
Inverness technologies

October 25, 2011

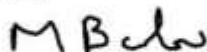
Invitation: Asia Pacific Corpus Linguistics Conference

Dear Van:

I am pleased to inform you that your paper -- **Building and Using English-Vietnamese Parallel Corpora (EVPC)** -- has been evaluated positively and therefore on behalf of the Organising Committee I invite you to present your paper at APCLC 2012, to be held at the University of Auckland, Feb 15-19, 2012.

We will be sending further detailed information about the timing of your oral presentation and about the conference in general in due course.

Best wishes,



Associate Professor in Applied Language Studies
Conference Chair
University of Auckland

Giáo sư Adam Kilgarriff là một trong những người đã giúp tôi học hỏi qua mạng về Ngôn ngữ học Ngữ liệu. Adam là ân nhân đã hướng dẫn tinh thần và thường thảo luận với tôi về những phát hiện mới nhất mà nhóm nghiên cứu của ông thực hiện được.

Tôi hưởng được quá nhiều ân sủng, nên chẳng ước gì hơn.

Trong những lần sinh nhật của tôi, các con và các con dâu đều nhắc tôi nói ra những gì tôi ước muốn để chúng có thể đền đáp. Lần nào tôi cũng đều nói:

Ước muốn giống như năm qua và trước đó.

Chúng thắc mắc nên tôi có trả lời: *Ba ước được như thế này là quá đủ.*

Thực ra tôi còn muốn làm nhiều điều để đền đáp những ân sủng đã được hưởng. Ngay trong gia đình, tôi cũng được hưởng nhiều hơn các em tôi; ra đời tôi cũng may mắn hơn các em tôi: tôi không bị động viên chỉ đi học chín tuần tại Trung tâm Huấn luyện Quan trung, trong khi hai em kế tôi phải bắt buộc dĩ chọn ngành Hải quân và Cảnh sát. Sau tháng 4, 1975, tôi chỉ bị gởi đi học ba ngày tại cơ quan trong khi người em đại úy Cảnh sát đã phải trải qua 10 năm trong trại học tập, và người em kế, đại úy hải quân phải đi học tập gần 7 năm.

Đầu năm 2015, tôi được điện thoại của một người bạn thân trong nhóm Điện lực, anh ấy cho biết đang bị bệnh gút rất nặng và yêu cầu tôi gởi cho anh loại thuốc mà tôi đã giúp 5 năm trước.

Rất may mắn chúng tôi còn được 40 viên. Tôi nhờ Cúc gởi cho anh bằng bưu điện Canada. Khi đến bưu điện họ cho biết nhanh nhất là 10 ngày, có khi hơn 2 tuần mới đến được Seattle, tiểu bang Washington – Hoa Kỳ, vì có thể bị kẹt ở phòng kiểm tra dược phẩm tại biên giới.

Tôi quyết định ngay tức khắc: phải lái xe đi Blaine, thành phố bên kia biên giới Canada - Hoa kỳ, để gởi thuốc đi nhanh hơn.

Khi biết được việc làm của chúng tôi, anh có email cho biết: "gần muốn khóc khi thấy chúng tôi đối xử như vậy".

Tuần lễ sau, anh lại email cho biết đã nhận được thuốc và dùng được 6 lần nên đã gần như bình phục. Các con cháu của anh, khi biết được việc làm của chúng tôi, đã không ngớt ca ngợi tình bạn mà chúng tôi đã có với nhau.

Tôi muốn làm nhiều hơn nữa. Những kinh nghiệm trong thời gian làm việc tại Điện lực Việt Nam và tại trường kỹ sư Hóa học, đại học UBC thật quý giá, nhưng không thể nào truyền đạt cho thế hệ mai sau.

Nhưng may mắn cho tôi là trong giai đoạn 20 năm qua, tôi đã chuyên tâm vào Ngôn ngữ học Ngữ liệu. Thành quả nghiên cứu này sẽ là món quà nhỏ bé mà tôi xin tặng thế hệ mai sau.

Với hơn 1-triệu cặp câu song ngữ, phần lớn là Anh-Việt, tôi đã tạo ra nhiều từ điển song ngữ và những tài liệu chứa hàng chục ngàn cặp câu cho từng lĩnh vực. Những tài liệu này không những cung cấp kiến thức về từ vựng (vocabulary), nhưng còn được dùng để học về ngữ pháp (grammar), đặc biệt là so sánh sự khác nhau giữa các ngôn ngữ (Việt với Anh, Việt với Hàn, v.v), và nhiều hình thức giáo khoa khác, như phiên dịch, v.v....

Quý vị và các bạn vừa đọc xong phần giới thiệu của tài liệu: 60-năm Nhìn lại. Chi tiết trong phần trên cũng đã nói lên các giai đoạn của cuộc đời tôi.

Phần còn lại của tài liệu này gồm bảy phần:

Phần thứ hai nói về những năm thời niên thiếu;

Phần kế tiếp trình bày giai đoạn 10 năm làm việc với công ty Điện lực Việt Nam.

Phần thứ tư trình bày cuộc sống dưới chế độ mới, sau năm 1975 và trước khi vượt biên

Phần thứ năm đặc biệt trình bày về chuyến vượt biên cùng những tháng ngày khổ cực trong các trại tỵ nạn TereTrengganu và Bidông;

Phần thứ sáu trình bày giai đoạn 15 năm làm việc tại trường Kỹ sư Hóa học, đại học UBC.

Phần thứ bảy: Lật sang một trang mới của cuộc đời: Hai mươi lăm năm hơn với ngành thông/phiên dịch và nghiên cứu Ngôn ngữ học Ngữ liệu (Corpus Linguistics).

Phần cuối cùng: Đặc biệt trình bày về Gia đình chúng tôi suốt gần 55 năm qua.

Tôi xin thành thực cảm ơn quý vị và các bạn đã đọc đến trang này.

Tôi cũng xin thứ lỗi nếu trong cách trình bày có những phần không vừa ý làm mất thì giờ quý báu của quý vị và các bạn.

Vì đây là bản tự thuật nên trong khi chuyển tải ý kiến cá nhân, cách hành văn có khi đầy tự tin, có lúc rất chán đời. Nhưng, như đã trình bày, tài liệu này nói lên cá tính con người tôi với đủ mọi khía cạnh cuộc đời.

Khi thực hiện tài liệu này, chính tôi cũng đã đi từ ngạc nhiên này sang ngạc nhiên khác: Thực sự đã xảy ra như vậy sao? Ly kỳ như tiểu thuyết! Sao ở trên đời có những pha khủng khiếp như vậy?

Nếu có thể gọi là ly kỳ như tiểu thuyết, tôi có thể nhắc đến việc gặp hải tặc Thái Lan lần đầu tiên trong chuyến vượt biên.

Trong suốt gần 55 năm sống chung, Cúc chưa bao giờ khen tôi bất cứ điều gì. Nhưng khi nhắc lại sự kiện này, Cúc thường nói một cách hãnh diện: Tôi không ngờ, Anh Văn can đảm đến như vậy.

Tôi đã quyết định rất nhanh, khi tàu đánh cá còn cách chừng 3 hay 4 thước, tôi đã cố gắng nhảy thực xa, sang tàu Thái Lan để năn nỉ họ muốn lấy gì cứ lấy nhưng xin đừng hãm hại mọi người.

Tôi đã say mê đọc đi đọc lại, kiểm tra thông tin để trình bày những chi tiết "sống" và "thực". Tôi hi vọng quý vị và các bạn cũng sẽ có được những giây phút hồi hộp khi đọc qua những phần sau, vì còn rất nhiều chi tiết sống động và đầy kịch tính.

Trân trọng cảm ơn quý vị và các bạn.

Mùa Xuân 2021 tại Vancouver, BC Canada

Lê Quang Văn